TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÌNH LẬP** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Đức Vượng

Bà Hoàng Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Triệu Phúc L, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2001 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Triệu Văn T, sinh năm 1985, con bà: Triệu Thị M, sinh năm 1984; vợ: Dương Thị N và 02 con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị kết án, xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Triệu Văn D, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2002 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Triệu Tiến M, sinh năm 1980, con bà: Triệu Thị Ph, sinh năm 1978; vợ: Đặng Thị M và 02 con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị kết án, xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Triệu Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Dương Kim Th, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 09 năm 2024, Triệu Phúc L truy cập vào trang mạng YouTube xem các video tìm hiểu về súng nén hơi. Trong quá trình xem, Triệu Phúc L thấy có video đăng bán các bộ phận súng nén hơi, đạn và số điện thoại của người bán để liên lạc, trao đổi mua qua ứng dụng Zalo. Triệu Phúc L kết bạn Zalo với số điện thoại của người bán, hỏi mua súng và đạn, đồng thời cung cấp số điện thoại, địa chỉ nơi nhận hàng cho người bán để gửi qua Bưu điện. Người này cho biết giá bán một khẩu súng là 2.500.000 đồng, thống nhất sau khi đặt mua, Triệu Phúc L sẽ đặt cọc tiền qua tài khoản ngân hàng cho người bán, số tiền còn lại khi nhận hàng sẽ thanh toán. Ngày 05/10/2024, Triệu Phúc L được người bán súng gửi cho tài khoản ngân hàng BIDV số 8873167505 để chuyển tiền đặt cọc. Do không có số tài khoản nên Triệu Phúc L nhờ Dương Kim Th trú cùng thôn để nhờ chuyển 500.000 đồng vào số tài khoản trên. Trong tháng 10 năm 2024, Triệu Phúc L đã nhận 03 lần các bộ phận của súng và 40 viên đạn và thanh toán cho người giao hàng số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, Triệu Phúc L xem video hướng dẫn cách lắp ráp súng để lắp các bộ phận thành khẩu súng hoàn chỉnh với mục đích mang đi săn bắn. Khoảng từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 01 năm 2025, Triệu Phúc L đã bắn hết 25 viên đạn trên các khu đồi thuộc thôn Thống Nhất, xã Lâm Ca.

Cũng trong thời gian trên, Triệu Văn D đến nhà Triệu Phúc L chơi và được Triệu Phúc L cho biết việc đặt mua súng. Thông qua sự giới thiệu của Triệu Phúc L, Triệu Văn D truy cập trang mạng Youtube tìm video có nội dung đăng bán bộ phận của súng và thông tin tài khoản Facebook của người bán để liên hệ mua. Triệu Văn D kết bạn, nhắn tin qua Facebook hỏi mua súng, cung cấp số điện thoại, địa chỉ của Triệu Văn D để nhận súng. Người bán súng cho biết giá bán 01 khẩu súng là 4.000.000 đồng, yêu cầu Triệu Văn D chuyển trước tiền qua tài khoản ngân hàng ngân hàng VIB số 060541773, người này sẽ gửi súng cho. Triệu Văn D sử dụng tài khoản ngân hàng MB Bank số 0377490140 chuyển cho người bán 4.000.000 đồng. Trong tháng 11/2024, thông qua người giao hàng Triệu Văn D đã nhận đủ các bộ phận của súng, lắp thành khẩu súng nén hơi rồi cất giấu trong kho thóc của gia đình.

Chiều ngày 10/02/2025, Triệu Phúc L rủ Triệu Văn D đi săn bắn. Triệu Phúc L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 204.35 chở Triệu Văn D từ nhà đến khu đồi Lọ Đí thuộc thôn T để săn bắn. Khi đến nơi, Triệu Phúc L đỗ xe ở cạnh đường, sau đó mỗi người cầm 01 khẩu súng đi theo hướng khác nhau lên rừng, Triệu Phúc L cho Triệu Văn D 06 viên đạn để bắn còn 09 viên đạn đã lắp sẵn trong

súng của mình. Đến 16 giờ 26 phút, Triệu Phúc L không săn bắn được gì nên cầm súng quay trở lại vị trí xe để về nhà thì bị Công an xã Lâm Ca, huyện Đình Lập phát hiện, Triệu Phúc L bỏ chạy để lại khẩu súng và xe mô tô trên đường. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi bắn hết 06 viên đạn, Triệu Văn D không gọi được cho Triệu Phúc L nên đã mang súng về nhà cất giấu. Khi Công an xã Lâm Ca triệu tập làm việc, Triệu Văn D mang theo khẩu súng đến giao nộp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 02 khẩu súng gửi giám định là vũ khí quân dụng; 09 viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng.

Tại Công văn số 259/PC09 ngày 15/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn về việc phối hợp đánh giá, bổ sung kết luận giám định: *"...Trước đó, từ ngày 01/7/2018 đến ngày 31/12/2024, việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công vụ hỗ trợ được áp dụng theo Luật số 14/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. Theo khoản 3, Điều 3 Luật số 14/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, 02 khẩu súng và 09 viên đạn gửi giám định nói trên đều thuộc súng săn, không thuộc vũ khí quân dụng; các bộ phận tách rời của 02 khẩu súng này đều không thuộc vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng."*

Ngày 10/3/2025, Cơ quan An ninh điều tra trưng cầu giám định đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Triệu Phúc L và Triệu Văn D để tìm kiếm, phục hồi dữ liệu trên ứng dụng tin nhắn điện thoại, Zalo, Messenger trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024 được lưu giữ tại điện thoại trên. Tại Công văn số 05/PC09 ngày 11/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn từ chối giám định đối với 02 điện thoại trên do không truy xuất được dữ liệu, mẫu vật giám định không đảm bảo chất lượng nên không thực hiện được việc giám định.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSLS-P2 ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1, Điều 304 của Bộ luật Hình sự.Tại Quyết định số 24/QĐ-VKS-P2, ngày 21/5/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Phúc L từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao các bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo thẩm quyền 02 khẩu súng nén hơi và 09 viên đạn. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo dài tay, màu cỏ úa, áo cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông ngắn tay, cổ áo có hình trái tim màu đen, mặt trước có số 36 màu cam, áo cũ đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa tổ ong màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ba lô vải có quai đeo màu cỏ úa, phần khóa kéo bị hỏng, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu trắng cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt vỡ, bên trong lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo Triệu Phúc L; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng, cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo Triệu Văn D.

- Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng tội phạm và hình phạt được

quy định tại khoản 1, Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo gây ra phải được xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố của bị cáo Triệu Phúc L là ông Triệu Văn T trong quá trình công tác được Đảng ủy và Uỷ ban nhân dân xã Lâm Ca tặng thưởng nhiều Giấy khen. Gia đình 02 bị cáo luôn tích cực đóng góp các loại quỹ phúc lợi do địa phương phát động có xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã Lâm Ca. Bản thân 02 bị cáo hiện đang phải nuôi 02 con còn nhỏ, kinh tế sống phụ thuộc vào bố mẹ. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[8] Bị cáo Triệu Phúc L mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn so với bị cáo Triệu Văn D, nhưng hành vi của bị cáo thể hiện sự chủ động, tích cực hơn trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cần cao hơn so với bị cáo Triệu Văn D.

[9] Xét thấy, các bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật. Xét thấy không cần cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) khẩu súng màu đen dài 96,5cm, báng súng, tay cầm bằng nhựa màu đen, thân súng bằng kim loại, trên thân súng có gắn 01 ống ngắm, nòng súng gắn ống giảm thanh, bên trong băng tiếp đạn chứa 09 (chín) viên kim loại hình nấm màu xám; 01 (một) khẩu súng màu đen dài 87cm; thân súng, nòng súng bằng kim loại màu đen, trên thân súng gắn ống ngắm, đầu nòng súng gắn ống giảm thanh là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định. Đối với 01 chiếc áo dài tay, màu cỏ úa, áo cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông ngắn tay, cổ áo có hình trái tim màu đen, mặt trước có số 36 màu cam, áo cũ đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa tổ ong màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ba lô vải có quai đeo màu cỏ úa, phần khóa kéo bị hỏng, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu trắng cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt vỡ, bên trong lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo Triệu Phúc L; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng, cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo Triệu Văn D liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Đối với Dương Kim Th, là người được Triệu Phúc L nhờ chuyển khoản nhưng không biết đó là tiền đặt mua súng nên không xem xét xử lý.

[15] Đối với người sử dụng tài khoản mạng Youtube đăng video nội dung bán súng; người sử dụng tài khoản Zalo, Facebook mà bị cáo Triệu Phúc L, Triệu Văn D liên hệ mua súng, các bị cáo khai không biết họ, địa chỉ cụ thể, không nhớ tên tài khoản; cả hai đã xóa những nội dung liên quan đến việc mua súng và không khôi phục được dữ liệu nên không có căn cứ xác định. Do vậy, cũng không có căn cứ xử lý các bị cáo về hành vi mua bán trái phép vũ khí quân dụng.

[16 Đối với người vận chuyển các bộ phận súng, đạn cho bị cáo Triệu Phúc L, Triệu Văn D, cả hai khai không biết họ tên, địa chỉ, không nhớ số điện thoại và biển kiểm soát xe nên không có căn cứ xác định địa chỉ của những người gửi hàng.

[17] Đối với tài khoản ngân hàng BIDV số 8873167505 mà Triệu Phúc L chuyển tiền đặt cọc mua súng, xác định chủ tài khoản là bà Chu Thị V, sinh năm 1970, trú tại tổ dân phố C, thị trấn N, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Bà Chu Thị V làm nghề bán cá tại chợ Nhã Nam, ngày 05/10/2024 có người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đến mua cá và nhờ bà Chu Thị V nhận giúp số tiền 500.000 đồng qua tài khoản ngân hàng. Bà Chu Thị V đọc số tài khoản cho người này và được tài khoản Dương Kim Th chuyển 500.000 đồng rồi đưa tiền mặt 500.000 đồng cho người này. Bà Chu Thị V không quen Triệu Phúc L, không biết việc chuyển tiền liên quan đến việc mua súng nên không xem xét xử lý.

[18] Đối với người sử dụng tài khoản ngân hàng VIB số 060541773 mà Triệu Văn D chuyển tiền mua súng, xác định chủ tài khoản là Lầu A S, sinh năm 2006, trú tại xóm Kh, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Lầu A S làm công nhân tại tỉnh Bắc Giang, tháng 11 năm 2024 Lầu A S đến quán bia tại thành phố Bắc Giang, gặp người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ đến uống bia, người này nhờ Lầu A S nhận giúp 4.000.000 đồng qua tài khoản. Lầu A S đọc số tài khoản và nhận được 4.000.000 đồng. Lầu A S đưa lại 4.000.000 đồng tiền mặt cho người đàn ông trên. Lầu A S không biết việc chuyển tiền liên quan đến việc mua súng nên không xem xét xử lý.

[19] Đối với hành vi lắp ráp các bộ phận khẩu súng quân dụng của Triệu Phúc L, Triệu Văn D, xác định thời gian các bị cáo lắp ráp các bộ phận súng là từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 11 năm 2024. Tại thời điểm này Luật số 42/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an chưa có hiệu lực nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với các bị cáo về hành vi Chế tạo trái phép vũ khí quân dụng.

[20] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Triệu Phúc L 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/6/2025).

Xử phạt bị cáo Triệu Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/6/2025).

Giao các bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì

Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu 01 (một) khẩu súng màu đen dài 96,5cm, báng súng, tay cầm bằng nhựa màu đen, thân súng bằng kim loại, trên thân súng có gắn 01 ống ngắm, nòng súng gắn ống giảm thanh, bên trong băng tiếp đạn chứa 09 (chín) viên kim loại hình nấm màu xám; 01 (một) khẩu súng màu đen dài 87cm; thân súng, nòng súng bằng kim loại màu đen, trên thân súng gắn ống ngắm, đầu nòng súng gắn ống giảm thanh và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo thẩm quyền.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 24/QĐ-BCH ngày 09/4/2025 và biên bản giao nhận VKTBKT số 03/BB-c29 ngày 10/4/2025).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo dài tay, màu cỏ úa, áo cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông ngắn tay, cổ áo có hình trái tim màu đen, mặt trước có số 36 màu cam, áo cũ đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa tổ ong màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ba lô vải có quai đeo màu cỏ úa, phần khóa kéo bị hỏng, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu trắng cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt vỡ, bên trong lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo Triệu Phúc L; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng, cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo Triệu Văn D.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2025).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Triệu Phúc L và Triệu Văn D.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Duy